TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 16/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Thị Ngọc Minh

Ông Nguyễn Thanh Bình.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Quyên - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Mỹ P; sinh ngày 04/02/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 182/12/5 đường H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Q và bà Lê Nguyễn Thái L; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2019 đến ngày 04/11/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/10/2019; có mặt.

- *Bị hại:* Ông nguyễn Hoàng Phi L, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 52 lô D2 đường Ch, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Phạm Xuân Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 147 đường Tr, Phường L, thành phố N, tỉnh N; vắng mặt;

2. Ông Hoàng Hửu N, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 80/4/6D đường T, Phường F, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt;

3. Ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 35/11/16 đường C, Phường F, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20/8/2019, ông Huỳnh Phạm Phi L, sinh năm: 2000, địa chỉ: số 52 lô D2 đường Ch, Phường T, quận B; Chỗ ở: 13.14 lô A chung cư T, Phường S, quận S đi chơi cùng nhóm bạn đến 04 giờ ngày 21/8/2019 thì cả nhóm về. Lúc này, cả nhóm rủ nhau đi ăn sáng nhưng Trần Mỹ P không đồng ý nên ông L đưa xe SH150 biển số 59S2-856.42 cho Mỹ P về trước. Sau khi ăn sáng xong, nhóm của L mới về căn hộ 13.14 để nghỉ ngơi. Lúc này, L xuống chỗ để xe 59S2-856.42 để lấy đôi giày treo trên xe thì phát hiện xe chưa tắt khóa thông minh nên L kiểm tra thì thấy chìa khóa xe, bóp da và thẻ giữ xe đều để trong cốp xe. L lấy bóp da và chìa khóa xe ra còn thẻ giữ xe thì để lại trong cốp như thông thường. Sau đó, L lên phòng hỏi Mỹ P nguyên nhân không tắt khóa mà để bóp da và chìa khóa của L trong xe 59S2-856.42 thì Mỹ P nói do quên. Lúc này, L để chìa khóa và bóp da lên bàn trong phòng khách và ngủ đến trưa cùng ngày thì L cùng gia đình đi đám tang ở Bạc Liêu. Đến khoảng 17 giờ ngày 22/8/2019, L về đến chung cư Tân Phước lấy chìa khóa xe và bóp da đi công việc thì không thấy nên xuống tầng hầm kiểm tra xe 59S2-856.42 và phát hiện xe đã bị mất. Ngày 25/8/2019, L kiểm tra camera tại bãi xe thì phát hiện lúc 10 giờ 21 phút ngày 21/8/2019 có một người điều khiển xe 59S2-856.42 ra khỏi bãi xe giống với Mỹ P nên liên lạc cho Mỹ P để hỏi rõ sự việc thì Mỹ P né tránh. Sau đó Huỳnh Phạm Phi L trình báo cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KLĐGTS ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda SH150 màu trắng, biển số: 59S2-856.42 thời điểm ngày 14/10/2019 là 75.000.000 đồng; 01 bóp da nam hiệu Louis Vuitton sọc caro màu xanh đen là 4.000.000 đồng. Tổng cộng: 79.000.000 đồng.

Ngày 01/11/2019, Trần Mỹ P, sinh năm: 1999, địa chỉ: 182/12/5 đường Hồ Văn Long, khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân đến Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 đầu thú. P khai nhận: Do bản thân P cần tiền tiêu xài nên khoảng 8 giờ 30 ngày 21/8/2019, P đã lén lút lấy chìa khóa xe và bóp đựng giấy tờ của Huỳnh Phạm Phi L rồi ra về. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, P mặc áo khoác đen, quần dài màu đen, đeo khẩu trang đến bãi xe tầng hầm lô A, chung cư Tân Phước để lấy xe SH 150 59S2-856.42 ra khỏi bãi xe và mang đi cầm tại dịch vụ cầm đồ Thành Đạt ở địa chỉ 894 Tỉnh Lộ 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân với giá 60.000.000 đồng. Lúc cầm xe, P có làm hợp đồng cầm đồ và giao giấy đăng ký xe, bản phô tô căn cước công dân của P và L cho dịch vụ cầm đồ, P không nói cho dịch vụ cầm đồ biết nguồn gốc xe này. Số tiền cầm xe, P đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng bóp và giấy tờ của L, P bỏ thùng rác khi đi học ngoại ngữ ở Philippines vào tháng 9/2019. Tiến hành cho P trực tiếp xem lại camera ghi hình vụ việc, P xác định người mặc áo khoác đen, quần đen, đeo khẩu trang vào bãi xe chung cư Tân Phước lấy xe SH 150 59S2-856.42 vào ngày 21/8/2019 là Trần Mỹ P. Trang phục sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội P đã bỏ ở Philippines lúc đi học ngoại ngữ.

Tại biên bản nhận dạng ngày 01/11/2019, ông Nguyễn Văn Tuấn xác định người mang xe đến cầm tại của hàng cầm đồ Thành Đạt chính là Trần Mỹ P.

Ông Nguyễn Văn Tuấn khai nhận: Lúc 15 giờ ngày 21/8/2019 Trần Mỹ P điều khiển xe SH 150 màu trắng biển số 59S2-856.42 đến dịch vụ cầm đồ Thành Đạt để cầm cố. Tuấn làm hợp đồng cầm cố và cho P ký nhận. Sau khi nhận cầm xe SH 59S2-856.42, Tuấn có báo lại cho Phạm Xuân Đạt, sinh năm: 1994, là chủ dịch vụ cầm đồ

Thành Đạt biết và Đạt vẫn đồng ý nhận cầm xe 59S2-856.42. Đến ngày 21/9/2019 phải đáo hạn, trả lãi nhưng P không đóng lãi, không chuộc xe. Sáng ngày 27/10/2019, Tuấn bán lại xe này cho Hoàng Hửu N, sinh năm: 1987, ngụ: 80/4/6D T, Phường F, Quận S có làm giấy tay và giao xe 59S2-856.42 cùng giấy đăng ký xe, căn cước công dân phô tô mang tên Trần Mỹ P, Huỳnh Phạm Phi L cho ông Nam. Tuấn cam kết xe chính chủ nếu có tranh chấp sẽ bồi thường đầy đủ cho Nam. Chiều ngày 27/10/2019, Nam bán xe SH biển số 59S2-856.42 cho Trần Ngọc Th, sinh năm: 1990, địa chỉ: Số 35/11/16 C, Phường F, Quận E. N cam kết xe chính chủ nếu có tranh chấp sẽ bồi thường đầy đủ cho Th. Sau khi mua xe, Th đăng bán trên mạng xã hội thì Huỳnh Phạm Phi L phát hiện. Khoảng 18 giờ 45 ngày 28/10/2019, L và Th gặp nhau tại số 8 V, Phường T, Quận T để xem xe. Tại đây, sau khi quan sát kỹ xe 59S2-856.42 L thông báo cho Th biết xe này là của L bị mất trộm tại Phường 7 Quận 11 nên cả hai cùng nhau đến Công an Phường 7, Quận 11 giải quyết.

Đối với chủ của hàng kinh doanh dịch vụ cầm đồ Thành Đạt, Công an Quận 11 đã ra quyết định số 32/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi cầm cố tài sản của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định chữ ký trên hợp đồng thế chấp và cầm cố tài sản mang tên Trần Mỹ P. Tại kết luận giám định ngày 20/11/2019 xác định chữ ký, chữ viết họ tên Trần Mỹ P trên mẫu cần giám định so với mẫu so sánh là do cùng một người ký viết ra.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSQ11 ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trần Mỹ P tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo P có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 10 giờ 21 phút ngày 21/8/2019 tại chung cư T, Phường S, Quận 11, Trần Mỹ P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bóp da hiệu Louis Vuitton và 01 xe môtô Honda hiệu SH 150 trị giá 79.000.000 đồng của ông Huỳnh Phạm Phi L.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì tính tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường

khắc phục hậu quả; lần đầu phạm tội, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin bãi nại cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo lần đầu phạm tội, phạm tội do bột phát nhất thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang là sinh viên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 xe mô tô SH 150 màu trắng mang biển số 59S2-856.42, số máy: KF26E0029249, số khung: RLHKF2511GY029197, 01 giấy đăng ký xe số 160084 mang tên Huỳnh Phạm Phi L. Đây là tài sản của ông L, Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại cho ông L;

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen có số IMEI: 357272093097848. Đây là tài sản của của ông Trần Ngọc Thiện. Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại cho ông Thiện;

- 01 bản photo giấy căn cước công dân manh tên Trần Mỹ P, 01 bản phô tô giấy căn cước công dân số 080200000271 mang tên Huỳnh Phạm Phi L; 01 giấy bán xe của dịch vụ cầm đồ Thành Đạt bán cho Hoàng Hửu N; 01 hợp đồng cầm cố và thế chấp tài sản số 012762 ngày 21/8/2019 của dịch vụ cầm đồ Thành Đạt, 01 USB đã lưu hồ sơ vụ án;

- Ông Huỳnh Phạm Phi L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và bị cáo đã bồi thường cho ông L số tiền 6.000.000 đồng. Ông L không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Bị cáo đã bồi thường tiền cho ông Phạm Xuân Đ số tiền 60.000.000 đồng, ông Đ đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Ông Hoàng Hửu Ntự thỏa thuận bồi thường với chủ của hàng dịch vụ cầm đồ Thành Đạt; ông Trần Ngọc Th tự thỏa thuận bồi thường với Hoàng Hửu N; ông Nvà ông Th không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Mỹ P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Mỹ P 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 16/3/2020.

Giao bị cáo Trần Mỹ P cho Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11; Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- UBND P.B, Q.B TP.HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan